

Số: 77/NQ-BCH

Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
của Ban Chấp hành Công đoàn Xây dựng Việt Nam khoá XIII
về “Nâng cao chất lượng và thực hiện có hiệu quả thỏa ước lao động tập thể”

I. TÌNH HÌNH

1. Sau hơn 20 năm thực hiện các quy định của pháp luật về thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT), việc thực hiện tại các doanh nghiệp trong ngành Xây dựng đã đạt được nhiều kết quả, góp phần xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ tại doanh nghiệp, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, nâng cao vai trò, vị thế của tổ chức Công đoàn.

Đến năm 2018, tỷ lệ doanh nghiệp đã ký kết TULĐTT đạt 99%. Trong đó, 97,5% TULĐTT có từ 02 nội dung trở lên và 1,7% TULĐTT có 01 nội dung có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật. Nội dung có lợi tập trung chủ yếu về: việc làm và bảo đảm việc làm; phụ cấp lương, thưởng, ăn ca; đào tạo; nghỉ việc riêng có hưởng lương; hỗ trợ tiền tàu xe khi nghỉ phép; chế độ đối với lao động nữ; thăm hỏi, tặng quà dịp hiếu, hỉ, sinh nhật, lễ, tết; trợ cấp khó khăn; khen thưởng con người lao động có thành tích trong học tập...

Đạt được kết quả trên, có vai trò tích cực của các cấp công đoàn trong Ngành. Hàng năm, Công đoàn Xây dựng Việt Nam ban hành văn bản chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, nắm tình hình ký kết và thực hiện TULĐTT tại các doanh nghiệp; tổ chức hội thảo, tập huấn về tiền lương, thương lượng tập thể, TULĐTT cho cán bộ công đoàn các cấp; khảo sát, đánh giá, xây dựng TULĐTT mẫu để các công đoàn cơ sở tham khảo, vận dụng.

Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở theo dõi, nắm tình hình và chỉ đạo, hướng dẫn các công đoàn cơ sở chủ động rà soát, đề xuất với người sử dụng lao động tiến hành thương lượng để sửa đổi, bổ sung hoặc ký kết TULĐTT mới theo quy định của pháp luật.

Các công đoàn cơ sở tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động, các quy định về TULĐTT; tổ chức để người lao động tham gia quá trình thương lượng, ký kết TULĐTT; phối hợp tuyên truyền, phổ biến nội dung TULĐTT đến người lao động để triển khai thực hiện và tham gia giám sát.

2. Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số hạn chế, yếu kém:

- Một số TULĐTT chưa có thương lượng thực chất, sau khi ký kết chưa được phổ biến đến người lao động, chưa gửi cho công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; còn 23,4% TULĐTT đã hết hạn nhưng chưa được thương lượng, ký kết kịp thời theo quy định của pháp luật.

- Vẫn còn doanh nghiệp ký kết TULĐTT mang tính hình thức, đối phó; việc đánh giá, sửa đổi, bổ sung TULĐTT cho phù hợp với chế độ, chính sách mới và tình hình thực tế của đơn vị theo quy định của pháp luật còn chậm. Chất lượng nhiều bản TULĐTT chưa cao, nội dung còn chung chung, chủ yếu sao chép lại các điều khoản quy định trong Bộ luật Lao động, chưa xuất phát từ tâm tư, nguyện vọng và chưa có nhiều nội dung có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật. Nội dung có lợi cho người lao động về tiền lương, phụ cấp lương, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, ăn ca, nhà ở, sử dụng các thiết chế phục vụ người lao động còn ít.

- Tình trạng không thực hiện đúng các cam kết trong TULĐTT như: chậm thanh toán lương, nợ bảo hiểm xã hội... còn xảy ra ở một số doanh nghiệp.

- Công tác đánh giá, tổng kết, khen thưởng về TULĐTT chưa được quan tâm đúng mức.

Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém nêu trên là:

- Một số người sử dụng lao động, cán bộ công đoàn và người lao động chưa thấy rõ sự cần thiết, tác dụng của TULĐTT trong việc xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp, trách nhiệm của các bên đối với việc chấp hành các quy định của pháp luật về TULĐTT.

- Cán bộ công đoàn cơ sở đa số kiêm nhiệm, thường xuyên biến động, hạn chế về thời gian hoạt động, phụ thuộc nhiều vào sự quản lý của người sử dụng lao động và còn thiếu kỹ năng, bản lĩnh trong thương lượng, do đó việc thương lượng chưa thực chất, chất lượng TULĐTT chưa cao.

- Một số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở mới dừng lại ở việc chỉ đạo, đôn đốc, chưa có sự hỗ trợ, giúp đỡ cần thiết đối với công đoàn cơ sở trong việc thương lượng, ký kết và thực hiện TULĐTT.

- Chế tài xử phạt các vi phạm pháp luật về thương lượng tập thể, ký kết, thực hiện TULĐTT chưa đủ mạnh nên còn nhiều doanh nghiệp không chấp hành nghiêm túc.

- Công tác thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền chưa thường xuyên dẫn đến còn doanh nghiệp vi phạm các quy định về TULĐTT nhưng không được phát hiện, xử lý kịp thời.

II. QUAN ĐIỂM, CHỈ TIÊU

1. Quan điểm

- Thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện TULĐTT là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của tổ chức Công đoàn nhằm đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, góp phần xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng và thực hiện TULĐTT phải đi vào thực chất, khắc phục tính hình thức, đối phó.

- Nội dung TULĐTT cần ngắn gọn, cụ thể, dễ hiểu, dễ nhớ, rõ cách thức thực hiện, dễ kiểm tra, giám sát. Chỉ đưa vào TULĐTT những nội dung có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật, trong đó tập trung vào những nội dung mang tính cốt lõi như : tiền lương, tiền thưởng, ăn ca, điều kiện làm việc, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, nhà ở và các phúc lợi khác.

2. Chỉ tiêu

- 100% doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp Nhà nước giữ cổ phần chi phối, 70% trở lên các loại hình doanh nghiệp khác thương lượng, ký kết TULĐTT theo quy định của pháp luật.

- Mỗi TULĐTT có ít nhất ba nội dung có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật.

- 100% nội dung của TULĐTT đã ký kết được thực hiện trong thực tế.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ công đoàn, đoàn viên, người lao động và người sử dụng lao động về TULĐTT

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động, pháp luật công đoàn, các quy định về đối thoại tại nơi làm việc, thương lượng tập thể, TULĐTT tới cán bộ công đoàn, đoàn viên, người lao động và người sử dụng lao động nhằm nâng cao nhận thức về sự cần thiết, tác dụng của TULĐTT trong việc xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ; đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

- Chủ động tham gia, phối hợp với người sử dụng lao động xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc; tổ chức hội nghị người lao động và đối thoại tại nơi làm việc theo quy định của pháp luật.

2. Đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn có năng lực về thương lượng tập thể, TULĐTT

- Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao kiến thức pháp luật, cập nhật các chế độ, chính sách mới, kỹ năng đối thoại, thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện TULĐTT cho đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ nòng cốt của công đoàn cấp trên cơ sở có năng lực để hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ công đoàn cơ sở trong thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện TULĐTT.

3. Tăng cường vai trò của công đoàn cấp trên trong việc kiểm tra, giám sát, hỗ trợ công đoàn cơ sở về thương lượng tập thể, TULĐTT

- Công đoàn cấp trên tăng cường công tác kiểm tra, giám sát về thương lượng tập thể, TULĐTT tại cơ sở, gắn với tuyên truyền pháp luật lao động, pháp luật công đoàn và các chế độ chính sách có liên quan đến người lao động.

- Chủ động nắm tình hình, hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở trong quá trình xây dựng, thương lượng, ký kết và thực hiện TULĐTT.

- Định kỳ hàng năm kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết; tổ chức sơ kết, tổng kết Nghị quyết vào giữa nhiệm kỳ và cuối nhiệm kỳ.

4. Biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân thực hiện tốt Nghị quyết

Vào dịp sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết, trên cơ sở kết quả khảo sát, đánh giá chất lượng và hiệu quả thực hiện TULĐTT, tổ chức biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện Nghị quyết.

5. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế

Mở rộng hợp tác quốc tế, củng cố, phát triển mối quan hệ với các tổ chức công đoàn, các tổ chức phi chính phủ nhằm trao đổi, học tập kinh nghiệm và tranh thủ sự hỗ trợ về tài chính trong việc nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ công đoàn về thương lượng tập thể, TULĐTT.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Công đoàn Xây dựng Việt Nam

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết triển khai tới các công đoàn trực thuộc.

- Thường xuyên cập nhật các văn bản mới về pháp luật lao động, pháp luật công đoàn, các chế độ, chính sách liên quan đến người lao động tuyên truyền trên Website Công đoàn Xây dựng Việt Nam.

- Tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị trao đổi kinh nghiệm về TULĐTT, qua đó nhân rộng những cách làm hay, hiệu quả để các đơn vị học tập, vận dụng.

- Nghiên cứu xây dựng TULĐTT mẫu để các công đoàn cơ sở tham khảo, vận dụng.

- Xây dựng, củng cố, phát triển đội ngũ chuyên gia về TULĐTT của CDXDVN và công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở để hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở trong việc thương lượng, ký kết, thực hiện TULĐTT.

- Thường xuyên chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, công đoàn cơ sở về thương lượng, ký kết TULĐTT.

- Hàng năm tiến hành kiểm tra, giám sát đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở về TULĐTT; hướng dẫn, hỗ trợ giải quyết việc người sử dụng lao động không thực hiện đúng nội dung đã ký kết; kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về TULĐTT.

- Khảo sát, đánh giá, chấm điểm và tổng hợp tình hình thực hiện TULĐTT báo cáo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam theo quy định.

- Khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện Nghị quyết vào dịp sơ kết, tổng kết Nghị quyết.

2. Đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết; bố trí cán bộ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết.

- Tổ chức các lớp tập huấn về kỹ năng thương lượng tập thể, ký kết, thực hiện TULĐTT cho cán bộ công đoàn cơ sở.

- Xây dựng đội ngũ chuyên gia về TULĐTT của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở để hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở trong việc thương lượng, ký kết, thực hiện TULĐTT.

- Thường xuyên theo dõi, kịp thời chỉ đạo công đoàn cơ sở thương lượng, ký mới khi TULĐTT hết hạn; sửa đổi, bổ sung TULĐTT khi các quy định của pháp luật hoặc tình hình thực tế của đơn vị có sự thay đổi.

- Hàng năm tiến hành kiểm tra tình hình thực hiện của công đoàn cơ sở về thương lượng, ký kết và thực hiện TULĐTT; hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời công đoàn cơ sở giải quyết việc người sử dụng lao động không thực hiện đúng nội dung đã ký kết.

- Photocopy các bản TULĐTT được sửa đổi, bổ sung hoặc ký mới gửi về Công đoàn Xây dựng Việt Nam để khảo sát, đánh giá, chấm điểm theo quy định.

3. Đối với công đoàn cơ sở

- Triển khai thực hiện Nghị quyết theo sự chỉ đạo của công đoàn cấp trên.

- Chủ động đề xuất với người sử dụng lao động thương lượng, ký kết khi TULĐTT hết hạn hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với chế độ, chính sách mới của Nhà nước, tình hình thực tế của đơn vị, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động; gửi TULĐTT về công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở theo quy định.

- Chủ động phối hợp với người sử dụng lao động phổ biến TULĐTT đã ký kết đến đoàn viên, người lao động để thực hiện và giám sát.

- Trong quá trình thương lượng, ký kết và thực hiện TULĐTT, nếu gặp khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo công đoàn cấp trên để được hỗ trợ.

- Giám sát thực hiện TULĐTT tại đơn vị; yêu cầu người sử dụng lao động thực hiện đúng TULĐTT đã ký kết; yêu cầu giải quyết tranh chấp lao động tập thể khi người sử dụng lao động thực hiện không đầy đủ hoặc vi phạm TULĐTT theo quy định của pháp luật hiện hành.

Nơi nhận:

- Tổng Liên đoàn (để BC);
- Ban Cán sự đảng BXD (để BC);
- Các UV BCH, UV UBKT CĐXDVN;
- Các ban nghiệp vụ CĐXDVN;
- Các công đoàn trực thuộc;
- Các công đoàn XD khối địa phương;
- Lưu: Văn thư, Ban CSPL.

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**

Đã ký

Nguyễn Thị Thuỷ Lệ